TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST-HNGĐ	*Quan Sơn, ngày 12 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 2 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tào Thị H, sinh năm 1989; Địa chỉ: K x, Thị trấn SL, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu D, sinh năm 1988; Địa chỉ: K x, Thị trấn SL, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 58; Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn: Tào Thị H và bị đơn: Nguyễn Hữu D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Tào Thị H và anh Nguyễn Hữu D, tự nguyện thuận tình

ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Tào Thị H và anh Nguyễn Hữu D có 01 con chung cháu tên là Nguyễn Hào Q, sinh ngày 31/5/2015, Chị H và anh D thống nhất giao cháu Nguyễn Hào Q cho mẹ là chị Tào Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Anh Nguyễn Hữu D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng là 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) kể từ tháng 03/2020 cho đến khi cháu Nguyễn Hào Q tròn 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hữu D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở lạm dụng việc thăm nom con để gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

2.3. Về tài sản: Chị Tào Thị H anh Nguyễn Hữu D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Tào Thị H anh Nguyễn Hữu D thống nhất, chị Tào Thị H chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) Chị H đã nộp theo số biên lai thu tiền số: AA/2016/0000468 ngày 18/2/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện QS, như vậy chị Tào Thị H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Anh Nguyễn Hữu D phải chịu nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án, có quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.%

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện QS;
- UBND Thị trấn SL,H.QS, Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bàn Hữu Văn